

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 179/2018 /QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 05 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 226/2018/TLST/HNGĐ
ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn V, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đ

Bị đơn: Chị Đỗ Thanh D, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện Th, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 226/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Văn V và chị Đỗ Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn V và chị Đỗ Thanh D.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về án phí: Anh Đinh Văn V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2015/0006992 ngày 16/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại anh Đinh Văn V 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội
- VKSND huyện
- Chi cục Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- L- u hồ sơ

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung